

Số: 101 /KH-PTH

Tân Bình, ngày 15 tháng 10 năm 2022

KẾ HOẠCH

Thực hiện công tác bán trú

Năm học 2022-2023

Căn cứ Công văn 1224/PGDDĐT-GDĐT/H ngày 14 tháng 9 năm 2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Tân Bình về Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục tiểu học trên địa bàn quận Tân Bình năm học 2022-2023;

Căn cứ công văn số 1261/KH-GDĐT-YT ngày 23 tháng 9 năm 2022 của phòng Giáo Dục và Đào Tạo quận Tân Bình về kế hoạch triển khai công tác đảm bảo an toàn trường học, xây dựng môi trường lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường, phòng chống tai nạn thương tích tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn quận Tân Bình năm học 2022-2023;

Căn cứ theo văn bản số 1268/GDĐT-TCKH ngày 23/09/2022 của Phòng Giáo dục – Đào tạo và Phòng Tài chính Kế hoạch quận Tân Bình về việc thu, sử dụng học phí, thu khác của cơ sở giáo dục và đào tạo công lập năm học 2022 – 2023.

Căn cứ theo văn bản số 1267/TTr-GDĐT-TC ngày 23/09/2022 của Phòng Giáo dục – Đào tạo quận Tân Bình về việc thu, sử dụng các khoản thu khác (thu hộ chi hộ) của các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn quận Tân Bình Năm học 2022-2023;

Căn cứ theo văn bản số 1249/TCKH ngày 07/10/2022 của Phòng Tài chính Kế hoạch quận Tân Bình về việc thực hiện theo thông báo 313/TB-VP-TH ngày 07/10/2022 thông báo nội dung kết luận của Chủ tịch Ủy Ban nhân dân quận tại cuộc họp Thường trực Ủy ban nhân dân quận ngày 06 tháng 10 năm 2022;

Căn cứ theo văn bản số 1372/GDĐT-TC ngày 11/10/2022 của Phòng Giáo dục – Đào tạo quận Tân Bình về việc thu, sử dụng học phí, thu khác (thu hộ, chi hộ) năm học 2022 – 2023 của cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn quận Tân Bình;

Căn cứ kế hoạch số 101/KH-PTH ngày 15 tháng 9 năm 2022 của Trường Tiểu học Phú Thọ Hòa về Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2022-2023;

Căn cứ vào tình hình thực tế, Trường tiểu học Phú Thọ Hòa xây dựng kế hoạch hoạt động bán trú năm học 2022-2023 như sau:

I. THỐNG KÊ SỐ LIỆU

1. Học sinh : 670 em

KHỐI LỚP	SỐ LỚP	SỐ HỌC SINH	GHI CHÚ
Khối 1	04	176	
Khối 2	04	132	
Khối 3	04	152	
Khối 4	02	87	
Khối 5	03	123	
TỔNG CỘNG	17	670	

2. Giáo viên : 17 giáo viên

3. Cấp dưỡng, bảo mẫu : 02 cấp dưỡng; 08 bảo mẫu

II. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Thuận lợi

Được sự chỉ đạo sâu sát của Cán bộ Tổ Phổ thông, Ban Lãnh Đạo Phòng Giáo dục - Đào tạo và được sự quan tâm của chính quyền địa phương.

Đội ngũ GV- BM- CD đoàn kết, năng động, nhiệt tình, có tinh thần trách nhiệm cao, tận tình chăm sóc các em. Trường có cơ sở 2 dành riêng cho các hoạt động dạy học và chăm sóc học sinh bán trú.

2. Khó khăn

Do mức thu nhập của đội ngũ CD-BM chưa cao, nên đội ngũ CD-BM mỗi năm mỗi thay đổi tạo không ít khó khăn trong việc nuôi dạy các em.

Chưa có phòng ăn, phòng ngủ riêng, các em phải ăn cơm trưa tại sảnh, tại lớp và nghỉ ngơi tại lớp, điều này cũng ảnh hưởng phần nào đến các hoạt động của nhà trường trong việc nuôi dạy các em, giúp các em phát triển toàn diện.

Một số phụ huynh vẫn còn tâm lí khoán trắng cho nhà trường khi gửi con em vào học bán trú.

III. MỤC TIÊU

Đảm bảo an toàn, phù hợp với tình hình thực tiễn của đơn vị khi tổ chức hoạt động giáo dục, đào tạo trực tiếp tại trường.

Đối với trẻ có tình trạng dinh dưỡng thừa cân – béo phì, trẻ có bệnh lý nền, nhà trường trao đổi trực tiếp và tư vấn với cha mẹ trẻ, người chăm sóc trẻ để thống nhất việc cho trẻ đến trường.

Tập huấn cho cán bộ, giáo viên, nhân viên công tác phòng, chống dịch COVID- 19 trong trường học.

Nâng cao chất lượng nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe học sinh bán trú. Bảo đảm thực hiện tốt công tác y tế trường học; các điều kiện về vệ sinh và an toàn thực phẩm trong trường học.

Nâng cao chất lượng dạy học và giáo dục học sinh bán trú. Tổ chức các hoạt động theo hướng tích cực hóa, cá thể hóa phù hợp với trình độ và tâm lý học sinh. Chú trọng giáo dục đạo đức, giá trị sống, rèn kỹ năng sống, kỹ năng tự phục vụ trong mọi hoạt động giúp các em ngày một trưởng thành hơn.

Tăng cường quản lý các hoạt động bán trú. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đảm bảo tuyệt đối an toàn thực phẩm.

IV. NỘI DUNG

1. Nâng cao chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe học sinh bán trú

1.1. Hoạt động chăm sóc nuôi dưỡng

Tiếp tục thực hiện bếp ăn một chiều, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất bán trú tạo điều kiện thuận lợi cho việc thực hiện trên đạt kết quả tốt, phát huy năng lực tự phục vụ của học sinh.

Tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ cho giáo viên, bảo mẫu, cấp dưỡng để thực hiện tốt việc chăm sóc sức khỏe, đảm bảo an toàn cho học sinh khi đến trường.

Thực hiện đúng quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm, lưu nghiệm thức ăn đầy đủ, sử dụng thực phẩm sạch, có nguồn gốc rõ ràng. Sử dụng nguồn nước sạch đã được kiểm tra đủ tiêu chuẩn hóa – sinh theo quy định để chế biến thức ăn.

Tổ chức bữa ăn hợp khẩu vị của học sinh, đảm bảo đầy đủ chất, cung cấp đủ calo/ngày (đảm bảo lượng calo trung bình 690 kcalo đến 890 kcalo/01 học sinh). Thực hiện bộ thực đơn “Dinh dưỡng học đường”. “Phần mềm thực đơn cân bằng dinh dưỡng” theo công văn số 608/GDĐT-HSSV ngày 03 tháng 3 năm 2017 của Sở Giáo dục và Đào tạo về triển khai phần mềm “Xây dựng thực đơn cân bằng dinh dưỡng” theo công văn số 576/BGDĐT-CTHSSV của Bộ Giáo

dục và Đào tạo. Thực đơn phong phú, luôn thay đổi món ăn để các em không ngán. Áp dụng bộ thực đơn chuẩn vào bữa ăn hằng ngày cho các em.

Xây dựng nề nếp ăn ngủ, vệ sinh đảm bảo sức khỏe để học sinh tham gia học tập tốt.

Có chế độ ăn kiêng đối với trẻ em béo phì và chế độ bổ sung dưỡng chất cho trẻ em suy dinh dưỡng.

Hướng dẫn và kiểm tra vệ sinh cá nhân học sinh trước, sau khi ăn và khi đi ngủ, tạo cho học sinh có thói quen hằng ngày.

Dành thời gian cho trẻ thích nghi với chế độ sinh hoạt tại trường, quan sát những biểu hiện tâm lý của trẻ, trò chuyện, tìm hiểu để có biện pháp hỗ trợ trẻ kịp thời.

Trang bị đủ xà phòng, nước sạch, cho trẻ vệ sinh và rửa tay hằng ngày.

Củng cố và phát huy tốt các nề nếp bán trú.

1.2. Hoạt động chăm sóc sức khỏe

Giáo dục học sinh phòng bệnh học đường (cận thị, cong vẹo cột sống) và phòng bệnh theo mùa (đau mắt đỏ, tả, cảm sốt, thương hàn, sốt xuất huyết, thủy đậu...), đặc biệt đề phòng bệnh tay chân miệng, sốt xuất huyết, cúm A H5N1. Tổ chức cho học sinh rửa tay xà bông sau giờ chơi, trước khi ăn trưa và sau khi đi vệ sinh.

Tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho học sinh, bảo mẫu, cấp dưỡng.

Có kế hoạch phòng chống suy dinh dưỡng và béo phì. Theo dõi sát sao các học sinh thừa cân, béo phì và suy dinh dưỡng, có biện pháp tích cực, không để tỉ lệ béo phì và suy dinh dưỡng gia tăng trong năm học.

+ Rà soát học sinh có dấu hiệu thừa cân, theo dõi chặt chẽ, đưa ra các bài tập, chế độ dinh dưỡng phù hợp để học sinh lấy lại thể trạng và sức khỏe ổn định.

+ Phối hợp với Tổng phụ trách đội thực hiện thường xuyên, hiệu quả bài tập thể dục giữa giờ cũng như khuyến khích học sinh tham gia các trò chơi vận động như: Nhảy lò cò, nhảy dây, đuổi bắt tam giác, đi như cua, trò chơi stop, rờng rần lên mây,... nhằm tăng cường hoạt động vận động cho các em học sinh trong giờ chơi và sau giờ tan học.

+ Phối hợp với giáo viên Thể dục tổ chức tốt các trò chơi vận động phù hợp với các em (đặc biệt là các em béo phì) sau mỗi tiết học Thể dục, cũng như khuyến khích các em tham gia chơi thể thao sau giờ học như chạy nhanh, bóng

rồ, bóng đá, bóng chuyền, bơi lội, cầu lông, aerobic,... nhằm tăng thêm cường độ vận động cho các em.

+ Khuyến cáo đến phụ huynh học sinh trong việc tăng cường vận động cho học sinh, giúp các em béo phì sớm nhanh chóng thoát béo phì thông qua nội dung truyền truyền trên bảng tin như: Hãy tạo điều kiện và khuyến khích trẻ vận động mọi lúc mọi nơi; Hãy tập thể dục và chơi thể thao cùng trẻ; Hãy phân công cho trẻ giúp việc nhà phù hợp với lứa tuổi,...

Tổ chức và kiểm tra việc học sinh thực hiện đánh răng sau khi ăn cũng như các hoạt động giáo dục nha khoa nhằm giúp các em có ý thức tự bảo vệ và phòng tránh sâu răng.

Cho học sinh tẩy giun 2 lần/ năm. Lần 1 vào tháng 10, lần 2 vào tháng 4 của năm.

Thực hiện nghiêm túc việc súc rửa bồn nước định kì để đảm bảo nguồn nước.

2. Nâng cao chất lượng dạy học và giáo dục học sinh bán trú

Củng cố sâu kiến thức, tăng cường rèn kỹ năng thực hành cho học sinh, đảm bảo học sinh về nhà không làm bài tập.

Hướng dẫn trẻ thực hiện các thao tác vệ sinh cá nhân (rửa tay, đeo khẩu trang, sát khuẩn đúng cách,...), sử dụng đồ dùng ăn uống cá nhân, đi vệ sinh đúng nơi quy định (không dùng chung đồ dùng với bạn)

Dạy trẻ kỹ năng và các quy tắc khi đến trường để đảm bảo an toàn, phòng chống dịch tốt.

Dạy trẻ nhận biết các thực phẩm dinh dưỡng cần thiết cho cơ thể; các kỹ năng sống thích ứng trong mùa dịch bệnh (tính tự lập, bình tĩnh, biết cách ứng phó mọi tính huống)

Giáo dục trẻ ý thức giữ gìn bản thân, nhận biết các biểu hiện bệnh (sốt, ho, mệt, đau nhức chân tay, đau đầu, khó thở) và xử trí kịp thời (trao đổi với giáo viên, hoặc bạn).

Nâng cao kỹ năng tự phục vụ bản thân và giữ gìn vệ sinh môi trường.

Thực hiện chương trình 2 buổi/ngày theo quy định, chú trọng dạy các môn tự chọn hợp lí, hiệu quả. Giúp đỡ học sinh chậm tiếp thu đạt được chuẩn kiến thức kỹ năng theo đúng quy định. Tổ chức dạy, học buổi thứ 2 theo hướng tích cực hóa, cá thể hóa phù hợp với trình độ, tâm lí học sinh.

Chú trọng giáo dục đạo đức, giá trị sống, kỹ năng sống, kỹ năng tự phục vụ trong mọi hoạt động giúp các em ngày một trưởng thành hơn.

Tổ chức tốt các hoạt động ngoại khóa, tăng cường các tiết sinh hoạt tập thể, tiết học ngoài lớp học, các hoạt động như xem phim, xem tivi, đọc sách, tham gia các trò chơi dân gian, hát dân ca, âm nhạc dân tộc,... cùng nghỉ trưa trong thời gian giữa hai buổi học để giúp học sinh phát triển toàn diện.

Đảm bảo công tác giáo dục thể chất thông qua việc tiếp tục nâng cao chất lượng dạy học môn thể dục, đưa các trò chơi dân gian trong nhà trường. Đẩy mạnh thể dục thể thao, phát triển chương trình bóng đá học đường, củng cố hoạt động thể dục, múa hát sân trường giữa giờ, thiết thực, hiệu quả.

3. Tăng cường quản lý các hoạt động bán trú

3.1. Cơ sở vật chất

Bảo trì hệ thống bếp gaz, có kế hoạch dự trù kinh phí mua sắm trang thiết bị: tủ sấy chén, tủ sấy khăn tiệt trùng, xe đẩy thực phẩm tiện dụng,...đảm bảo 100% học sinh có đủ đồ dùng bán trú đúng quy định.

Trang bị và bổ sung đồ dùng bán trú thường xuyên.

Tiếp tục bảo trì, sửa chữa và nâng cấp phòng vi tính.

Đảm bảo có đủ hệ thống nước sạch để sử dụng, hệ thống thoát nước thải không bị ứ đọng.

Thường xuyên kiểm tra cơ sở vật chất, vệ sinh khử khuẩn hàng ngày trường, lớp theo đúng hướng dẫn của ngành y tế.

3.2. Hồ sơ bán trú

Thực hiện đầy đủ các loại hồ sơ theo qui định

Sổ kế hoạch hoạt động bán trú, kế hoạch hoạt động Y tế và an toàn trường học, kế hoạch chăm sóc răng miệng, kế hoạch phòng chống béo phì, suy dinh dưỡng, kế hoạch tẩy giun, sổ theo dõi khi có sự cố đột xuất (giao trả và đổi nguồn thực phẩm khi không đảm bảo chất lượng).

Hồ sơ sức khỏe học sinh – giáo viên – nhân viên.

Sổ tính tiền ăn, sổ theo dõi thực phẩm theo 03 bước, sổ thực đơn và tính khẩu phần, sổ lưu phẩm.

Sổ theo dõi nguồn gốc nguyên liệu nhập vào.

Sổ hội họp bảo mẫu, cấp dưỡng; kiểm tra bộ phận.

Các loại hợp đồng, hóa đơn mua thực phẩm (bao gồm: Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm, giấy phép kinh doanh, giấy chứng nhận đảm bảo chất lượng an toàn thực phẩm như GMP, HCCAP, ISO 2000, VietGAP, GlobalGAP, Chuỗi thực phẩm an toàn,... giấy xét nghiệm mẫu thực phẩm, giấy chứng nhận kiểm dịch đối với các sản phẩm động vật).

Quyết định thành lập tổ chức bếp ăn.

Quyết định thành lập tổ kiểm tra đơn vị.

Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm.

Hồ sơ, biên bản hoặc sổ theo dõi việc tự kiểm tra. Hoạt động giám sát, khắc phục, báo cáo công tác tự kiểm tra.

3.3. Công tác kiểm tra:

Có kế hoạch kiểm tra trong từng tháng, theo từng chủ điểm, kiểm tra đột xuất.

Kiểm tra công tác tiếp phẩm

Kiểm tra kho chứa hóa mỹ phẩm, nhu yếu phẩm

Kiểm tra bếp ăn, chế biến thức ăn, phân phối thức ăn.

Kiểm tra nề nếp ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân của học sinh.

Kiểm tra nề nếp học tập, hoạt động dạy học buổi thứ 2.

3.4. Công tác báo cáo:

Báo cáo thực hiện công tác bán trú lồng ghép trong các báo cáo sơ kết, tổng kết của nhà trường.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Xây dựng kế hoạch hoạt động bán trú phù hợp với tình hình thực tế tại đơn vị, gửi Phòng Giáo dục và Đào tạo thẩm định.

Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học, tổ chức các hoạt động giáo dục linh hoạt, phong phú, thông qua các hoạt động giáo dục để rèn luyện kỹ năng sống, năng lực và phẩm chất cho học sinh; Theo dõi, dự giờ các giáo viên, giáo viên hợp đồng, thỉnh giảng từ các trung tâm tham gia dạy buổi 2 để đảm bảo chất lượng cho học sinh bán trú.

Thực hiện tốt công tác y tế trường học; điều kiện vệ sinh và an toàn thực phẩm trong trường học. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đảm bảo tuyệt đối an toàn thực phẩm.

Tạo điều kiện cho Cha mẹ học sinh tham gia giám sát bữa ăn bán trú.

Thường xuyên vệ sinh khử khuẩn, vệ sinh môi trường, đảm bảo cơ sở vật chất để đảm bảo cho trẻ khi đến trường.

STT	Họ và tên	Chức vụ	Nhiệm vụ được giao
1	Đinh Thị Thùy Dung	Hiệu trưởng	Chỉ đạo và chịu trách nhiệm chung
2	Dương Thị Hải	Phó HT	Phụ trách lên thực đơn, cân đối khẩu phần dinh dưỡng cho học sinh hàng tuần.
3	Nguyễn Khắc Hùng	Giáo viên	Hướng dẫn nâng cao tay nghề, duyệt kế hoạch bài dạy của giáo viên
4	Lê Thị Ngọc Tuyết	Giáo viên	GVCN lớp 1/1
5	Vũ Thị Diễm Hương	Giáo viên	GVCN lớp 1/2
6	Trần Thị Ngọc Diễm	Giáo viên	GVCN lớp 1/3
7	Đường Thị Liên	Giáo viên	GVCN lớp 1/4
8	Lại Thị Thanh Vân	Giáo viên	GVCN lớp 2/1
9	Nguyễn Thị Vị	Giáo viên	GVCN lớp 2/2
10	Vũ Uyên Phương	Giáo viên	GVCN lớp 2/3
11	Hoàng Thị Mỹ Nữ	Giáo viên	GVCN lớp 2/4
12	Bùi Nguyễn Yến Ly	Giáo viên	GVCN lớp 3/1
13	Nguyễn Hồ Bảo Trân	Giáo viên	GVCN lớp 3/2
14	Nguyễn Thị Thúy Liễu	Giáo viên	GVCN lớp 3/3
15	Đinh Thanh Dũng	Giáo viên	GVCN lớp 3/4
16	Trần Thị Thúy Hồng	Giáo viên	GVCN lớp 4/1
17	Võ Thị Nguyệt Nga	Giáo viên	GVCN lớp 4/2

18	Nguyễn Đỗ Anh Thư	Giáo viên	GVCN lớp 5/1
19	Đào Thị Kim Thoa	Giáo viên	GVCN lớp 5/2
20	Hứa Bảo Tâm	Giáo viên	GVCN lớp 5/3
21	Lê Minh Huyền	Kế toán	Phụ trách thu - chi
22	Trần Phi Vân	Văn thư	Thủ quỹ
23	Nguyễn Thị Tuyết	NV thiết bị	Nhân viên thu tiền
24	Nguyễn Ngọc Quỳnh Như	NV HTKT	Chăm sóc sức khỏe cho HS
25	Đinh Văn Sơn	Bảo vệ	Phụ trách an toàn cho HS
26	Trần Văn Tuấn	Bảo vệ	Phụ trách an toàn cho HS
27	Nguyễn Đăng Khoa	Bảo vệ	Phụ trách an toàn cho HS
28	Đỗ Thị Hương	Phục vụ	Dọn dẹp vệ sinh
29	Liêu Nguyễn Phương Vi	Phục vụ	Dọn dẹp vệ sinh
30	Trần Kim Yên	Cấp dưỡng	Phụ trách nấu ăn
31	Phạm Thị Mỹ Lệ	Cấp dưỡng	Phụ trách nấu ăn
32	Ngô Thị Tuyết Dung	Bảo mẫu	Bảo mẫu lớp 1/1, 1/2, 3/4
33	Võ Thị Thùy Trang	Bảo mẫu	Bảo mẫu lớp 1/3, 1/4, 3/4
34	Trần Thị Mai	Bảo mẫu	Bảo mẫu lớp 2/1 và 2/2
35	Mai Thị Thanh Hương	Bảo mẫu	Bảo mẫu lớp 4/1 và 4/2
36	Nguyễn Thị Ngọc Phương	Bảo mẫu	Bảo mẫu lớp 3/1 và 3/2
37	Quan Tiết Bình	Bảo mẫu	Bảo mẫu lớp 2/3 và 2/4
38	Nguyễn Thị Ngọc Anh	Bảo mẫu	Bảo mẫu lớp 5/1 và 5/2
39	Trương Thị Thùy Linh	Bảo mẫu	Bảo mẫu lớp 5/3 và 3/3

Trên đây là Kế hoạch Thực hiện công tác bán trú của trường Tiểu học Phú Thọ Hòa, năm học 2022-2023, đề nghị các bộ phận liên quan thực hiện nghiêm túc.

HIỆU TRƯỞNG



TRƯỜNG
TIỂU HỌC
PHÚ THỌ HÒA

Đinh Thị Thùy Dung

DUYỆT CỦA PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Tân Bình, ngày 22 tháng 10 năm 2022

KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG



Nguyễn Thị Thanh Xuân